



Lấy chồng Việt kiều

Trần minh Đức

Từ khi phong trào cộng sản quốc tế hoàn toàn sụp đổ, nền kinh tế Việt Nam không còn bị ngăn sông cấm chợ, không còn bị bế quan toả cảng nên đã phát triển rất mạnh ; nhân dân Việt Nam từ đói ăn đã say sưa sản xuất để trở thành nước xuất cảng gạo hàng thứ nhì của thế giới.

Sự sung túc phồn thịnh không còn bị coi là một tội lỗi nữa ! người dân Việt Nam tìm mọi cách để nâng cao đời sống, chẳng hạn như đi lao động nước ngoài, buôn bán, sản xuất nông nghiệp, công nghiệp v.v... Kinh tế Việt nam giống như giai đoạn đầu của phát triển tư bản chủ nghĩa dưới chế độ phong kiến kiểu mới nên sự chênh lệch giàu nghèo trong xã hội trở thành gay gắt. Những người giàu có thì rất giàu nhờ kinh doanh giỏi, nhờ bóc lột giỏi hay nhờ có quyền lực trong tay có thể tham nhũng. Họ thừa tiền bạc nên thường gửi con cái đi du học ở nước ngoài, tốn hàng mấy chục ngàn đô la một năm. Trong khi đó lợi tức bình quân khoảng 400 đô la một năm ; như vậy lợi tức của người nghèo chắc phải dưới 100 đô la một năm để bù lại cho tiền rình bạc biển của giai cấp tư sản mới !

Nhiều người con gái Việt Nam sinh ra trong nhà nghèo, sức yếu tay mềm, đau xót cho thân phận khi nhìn thấy xung quanh ngựa xe như nước, áo quần như nêm. Không có cách nào để cải thiện đời sống cơ cực, lao động quần quật cả ngày không đủ miếng ăn, có nhiều người sa ngã trở thành gái điếm bán thân nuôi miệng. Cũng có người vì hoàn cảnh hoạn nạn của gia đình, đã phải lấy chồng Trung Quốc hoặc Đài Loan để cứu vớt gia đình qua cơn túng quẫn. Nhiều người đã phải sống trong những hoàn cảnh vô cùng khắc nghiệt, giống như nô lệ cho nhà chồng ; vì không biết nói tiếng Tàu nên có muốn trốn đi cũng vô cùng khó khăn. Thật xót xa cho thân phận đàn bà ở thế giới thứ ba !

Trong bối cảnh đó, người đàn ông Việt kiều trở thành có giá. Lấy người Việt vừa cùng văn hoá cùng ngôn ngữ, lại hy vọng được sang sống ở xứ văn minh, thoát cảnh khổ sở thiếu ăn thiếu mặc.

Ngược lại, tại các xứ văn minh, người phụ nữ lại có giá hơn người đàn ông vì rất nhiều lý do. Người phụ nữ đã được hoàn toàn giải phóng, dễ kiếm việc làm, không phải sống phụ thuộc vào chồng, được pháp luật bảo vệ, được xã hội đảm bảo lợi tức tối thiểu nếu không kiếm được việc làm v.v... Thiên nhiên cũng ưu đãi người phụ nữ về vấn đề tình dục, người phụ nữ không có những nhu cầu tình dục khẩn cấp như người đàn ông nên trong quan hệ bình đẳng xã hội thì người đàn ông thường bị lép vế vì những đòi hỏi tình dục !

Nói chung trong các xứ văn minh mối liên hệ vợ chồng đảo ngược hẳn đối với các xứ còn đang phát triển, chẳng hạn như đa số các cuộc ly dị là do vợ bỏ chồng chứ không phải do chồng

bỏ vợ, trong đa số các gia đình người vợ nắm quyền, trong nhiều gia đình người vợ thường xuyên chửi chồng là thằng ngu (idiot) !

Người đàn ông Việt kiêu thì lại mất giá hơn đàn ông bản xứ nữa ! Có những cặp gia đình mới sang định cư được mấy tháng mà người vợ đã đi theo tây, theo Mỹ, hoặc theo người giàu có hơn ! Có người bảo lãnh mẹ sang, vợ không bằng lòng cho mẹ ở chung và cuối cùng người mẹ phải trở về Việt Nam trong uất hận.

Người đàn ông Việt kiêu lớn tuổi thì lại càng mất giá hơn nữa vì nhiều lý do:

- khó kiếm việc làm hơn đàn bà
- không quen việc nội trợ
- gánh nặng văn hoá

Những người quá thắm nhuần nền văn hoá cổ truyền của Việt Nam thì thường rất khô sở về tinh thần khi sống ở các xứ văn minh, ngoại trừ một số ít biết bảo tồn những cái tốt, học hỏi những cái mới.

Văn hoá Việt Nam coi trọng lễ nghĩa, thứ bậc ; coi trọng người già cả và những người có học thức. Nhưng ở xứ văn minh thì mọi chuyện hình như đảo ngược lại. Về hình thức thì:

*Đảo ngược họ tên cha mẹ đặt
Học đòi con trẻ nói ngu ngơ
(thơ Thanh Nam ?)*

Về nội dung thì người già bị người trẻ coi thường vì xã hội biến đổi mau chóng, những kinh nghiệm của người già không hợp thời nữa, cộng với sức khỏe yếu dần, hay ốm đau bệnh tật v.v...người già nhiều khi bị coi là gánh nặng của xã hội ! Những người trí thức của xã hội Việt Nam sang xứ văn minh có khi bị coi như người mù chữ, vì ngay những người tốt nghiệp đại học ở đây đôi khi cũng bị xếp loại mù chữ, chẳng hạn trước kia không có máy vi tính, bây giờ lớp trẻ ai ai cũng xử dụng internet, người nào không biết xử dụng dĩ nhiên bị coi tương đương với người mù chữ !

Ai không có tinh thần học hỏi cái mới thì sự thắm nhuần nền văn hoá cổ truyền Việt Nam có thể trở thành một gánh nặng cho bản thân, và người đó có thể trở thành một mối phiền toái cho gia đình và xã hội. Một thí dụ đơn giản (truyện có thật): một người cha Việt Nam thấy con gái mới lớn cặp bồ bừa bãi với người da trắng, giận dữ đánh con ; đưa con gái gọi điện thoại cho cảnh sát và người bố bị còng tay dẫn vô tù !

Vì vậy rất nhiều đàn ông Việt kiêu có nhu cầu trở về Việt Nam để thấy âm lòng bên cạnh người con gái Việt Nam chưa bị Mỹ hoá !

*Cùng một lứa bên trời lận đận
Gặp gỡ nhau lạ sẵn quen nhau
(thơ dịch ?)*

Người đàn ông Việt kiêu và người con gái nghèo xứ Việt cùng hoàn cảnh “bên trời lận đận” nên mới gặp nhau đã cảm thấy “lạ sẵn quen nhau” vì vậy phong trào về Việt Nam lấy vợ hoặc con gái Việt Nam lấy Việt kiều đáp ứng được nhu cầu của cả hai bên.

Phía Việt kiều,

- Có những thanh niên về Việt Nam tìm người yêu,
- Có những người đàn ông lỡ dở tình duyên ở hải ngoại, về Việt Nam kiếm vợ đem sang xây dựng gia đình mới,
- Có những người đàn ông lớn tuổi về Việt Nam kiếm vợ trẻ đẹp,
- v.v...

Phía những người con gái Việt Nam

- Có những người muốn thoát cảnh nghèo khổ, thiếu ăn thiếu mặc,
- Có những người muốn hy sinh bản thân, chịu cảnh ly hương để giúp đỡ gia đình,
- Có những người mong mỗi phép lạ (đàn ông quan tất thì chày, đàn bà quan tất nửa ngày nên quan),
- v.v...

Có hàng ngàn hoàn cảnh khác nhau.

Trong phong trào về Việt nam cưới vợ, cả hai bên đều thấy cần thiết nhau nên nhiều gia đình được êm ấm hạnh phúc, nhưng cũng có nhiều cảnh cười ra nước mắt,

Có trường hợp cô dâu trên đường đi máy bay đoàn tụ với người chồng mới cưới, đã lấy máy bay đi sang xứ khác, ở đó có người yêu chờ sẵn ! Chú rể ra phi trường chờ đợi mãi chẳng thấy cô dâu!

Có trường hợp sang đến nơi, đoàn tụ chẳng được bao lâu thì

Anh đi đường anh, tôi đi đường tôi

Tình nghĩa đôi ta có thể thôi !

(không nhớ rõ tên tác giả)

v.v...

Trong phong trào lấy chồng Việt kiều, cũng có nhiều cảnh ngộ ngang.

Có người sau khi đoàn tụ ở xứ người mới vỡ lẽ chồng mình đã nói dối.

Có người thiếu may mắn hơn, gặp phải người có vợ ở hải ngoại, về Việt Nam kiếm của lạ:

Thân em, con gái đại khờ ;

Tướng chàng tử phú, ai ngờ trắng tay ;

*Bây giờ nào biết trách ai ;
 Bụng mang dạ chứa, còn ngài téch xa ;
 Cầu xin Phật, Chúa, ông bà ;
 Cho chàng trở lại quê nhà với em !!*

*Em trao chàng trọn con tim ;
 Em đâu dám nghĩ chuyện tìm giàu sang ;
 Chỉ mong được gặp lại chàng ;
 Cho con em khỏi bẽ bàng, không cha ;
 Chàng ôi !!! đừng bỏ quê nhà ;
 Dù trong dù đục vẫn là Việt Nam.*



Tiếng than nức nở cũng làm đau lòng chàng ở hải ngoại, chàng cũng mong mỗi lần về Việt nam có nàng chờ sẵn như người vợ hiền chờ chồng:

*Thôi em đừng khóc, đừng than ;
 Anh mong xum họp bằng ngàn lần em ;
 Đợi từng ngày, đếm từng đêm ;
 Trời xanh có thấu nỗi niềm cho chẳng !!!...*

Chàng về, nhưng rồi chàng lại phải đi, nàng chỉ còn biết đợi chờ:

*Buồn gì hơn lúc chia tay ;
 Khổ gì hơn khổ những ngày xa anh ;
 Anh đi về xứ vắng mình ;
 Còn em ở lại một mình với con ;
 Một mai sông cạn đá mòn ;
 Chờ anh, thành đá vẫn còn chờ anh*

Nhưng chuyện đời chẳng có thể giấu kín được lâu dài, khi bà vợ ở hải ngoại biết được, bèn cấm không cho chồng về Việt Nam nữa,

*Đợi từng ngày, đếm từng đêm ;
 Bây giờ mụ cấm gặp em nữa rồi ;
 Đời là bể khổ em ơi ;
 Kiếp sau mình chớ làm người nữa em !*

Bà vợ ở hải ngoại muốn ly dị chồng ngay, nhưng vì thương con, nên tạm tha thứ cho chồng. Người chồng lại tưởng có thể qua mặt được,

*Ngày đêm anh nhớ quê hương ;
 Em đừng dở thói ghen tuông đàn bà ;
 Giữ gìn phong tục nước nhà ;
 Thờ chồng một dạ mới là gái ngoan ;
 Hay chi cái bọn lăng loàn ;
 Chanh chua đánh đá lại toan chửi chồng*

Bà vợ đã biết rõ âm mưu của chồng, bà vạch rõ mọi lá bài nguy hiểm của ông chồng, nào là quê hương, nào là phong tục ; và giữ nguyên lệnh cấm,

Anh đừng nói có là không ;
 Cái mồm nguy biện đừng hòng lừa em ;
 Rành rành chứng cứ đi đêm ;
 Vẫn còn leo mép nhất em nhì trời ;
 Già rồi vẫn chứng đờn ươi ;
 Để cho con cháu chúng cười, sướng chưa ;
 Bây giờ nói lảm bằng thừa ;
 Muốn đi theo đi, đừng mò về đây ;
 Quê hương, phong tục con cây ;
 Hễ còn đi nữa, con này chẳng tha !

Các cụ Việt kiều về Việt Nam cũng thường la cà các quán cà phê, tán tỉnh mấy cô bán hàng ; các cô biết ý của các cụ nên vẫn anh anh em em ngọt xớt ; các cụ lảm bảm với nhau, mình đáng tuổi ông nội nó mà nó dám gọi mình bằng anh, thật là bố lão,

Thân em con gái bán cà phê ;
 Tới tận đêm khuya chưa được về ;
 Chiều chuộng khách hàng khi kiếm sống ;
 Dám đâu đờn phép để ngài mê ;
 Nội em trẻ hơn ngài mấy tuổi ;
 Ngài vẫn là anh, chẳng dám chê ;
 Miệng nói rằng em đồ bố lão ;
 Lòng ngài, em biết sướng tê mê

Quen sống ở xứ văn minh, các cụ Việt kiều ngán cái bụi bặm và cái nóng ở Việt Nam, nên các cụ thường phải dậy thật sớm, đi dạo các công viên để thở không khí trong lành. Các công ty cây xanh thường có nhân viên đến các công viên từ sáng sớm để chăm sóc cho cây cỏ luôn tươi tốt, các cô gái làm việc cho các công ty tuy nghèo nhưng đa số là những người lao động chân chính, lấy sức lao động để kiếm sống,

Em trông cây cỏ xanh tươi ;
 Vừa hò vừa hát tình ơi là tình ;
 Thấy em vừa đẹp vừa xinh ;
 Lân la chàng hỏi cây xanh mấy mùa ;
 Thấy chàng đạo mạo có thừa ;
 Tụi em kính cẩn dạ thưa đàng hoàng ;
 Cụ từ bên Mỹ mới sang ;
 Sửa sang sắc đẹp như chàng trai tơ ;
 Tụi em chẳng dám mộng mơ ;
 Sống bằng lao động, chẳng nhờ vả ai ;
 Chẳng cần đi Mỹ đi Tây ;
 Vẫn có hạnh phúc tràn đầy cụ ơi !

Mặc dầu có những cảnh cười ra nước mắt, nhưng phong trào lấy Việt kiều vẫn còn tốt gấp ngàn lần phong trào lấy chồng Đài Loan hay Trung Cộng. Có những cặp trai già, gái trẻ làm cho các bà các cô nổi giận, nguyên rủa ! Nhưng nếu người con gái trẻ nhà nghèo thấy hạnh phúc bên người chồng già, nếu hai người yêu thương nhau như hai kẻ bên trời lặn đặng, gặp gỡ nhau lo sẵn quen nhau thì phải chẳng dư luận cũng nên bớt khắt khe, cũng nên tha thứ cho những kẻ vì hoàn cảnh phải sống xa quê hương để “sống nốt trăm năm cuộc sống thừa”. ☽